

Số: 133 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 11 năm 2010



BÁO CÁO

Tổng hợp tình hình triển khai công tác phòng, chống ATNĐ và mưa, lũ, thiệt hại do mưa, lũ gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 01/11/2010 đến ngày 11/11/2010

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TÀI HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 899
ĐẾN	Ngày: 12/11/2010
	Chuyên: Công tác phòng chống ATNĐ và mưa, lũ

Công tác phòng chống ATNĐ và mưa, lũ:

1. Diễn biến của ATNĐ và mưa, lũ:

Do ảnh hưởng của Không khí lạnh tăng cường mạnh kết hợp với áp thấp nhiệt đới gần bờ hoạt động trên vùng biển từ Ninh Thuận đến Quảng Ngãi từ ngày 03 - 05/11 và nhiều động trong đới gió đông, nên khu vực tỉnh Quảng Ngãi đã liên tục có mưa vừa, mưa to, có ngày mưa rất to, lượng mưa phổ biến đo được từ 450 - 700 mm. riêng Sơn Hà, Sơn Tây, và Tây Trà có lượng mưa ít hơn trong khoảng từ 220 - 330 mm. Do đó mực nước các sông trong tỉnh đã lên nhanh, đỉnh lũ đo được như sau:

- Sông Vệ tại cầu Sông Vệ: 3.75 m, cao hơn báo động 2 là: 0.25 m vào lúc 13 giờ ngày 02/11.

- Sông Trà Khúc tại cầu Trà Khúc: 4.56 m, thấp hơn báo động 2 là: 0.44 m vào lúc 18 giờ ngày 02/11.

- Sông Trà Bông tại cầu Châu Ô: 2.73 m, cao hơn báo động 1: 0.23 m vào lúc 19 giờ ngày 06/11.

- Sông Trà Câu tại cầu Trà Câu: 5.62 m, cao hơn báo động 3 là: 0.12 m vào lúc 16 giờ ngày 06/11.

2. Công tác chỉ huy, chỉ đạo:

a) Ngay sau khi nhận được thông tin cảnh báo về tình hình mưa, lũ trên địa bàn tỉnh, Ban chỉ huy PCLB&TKCN tỉnh đã có Công điện số 12/CĐ-PCLB &TKCN hồi 10 giờ ngày 02/11/2010 gửi BCH PCLB&TKCN các huyện, thành phố và các Sở, ngành liên quan về triển khai công tác phòng tránh mưa, lũ; để tăng cường công tác phòng, chống mưa, lũ và ATNĐ trên Biển Đông, ngày 03/11/2010, UBND tỉnh có Công văn số 3274/UBND-NNTN chỉ đạo các Sở ngành, địa phương, đơn vị liên quan tăng cường công tác phòng chống thiệt hại do mưa, lũ gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Các đồng chí trong Thường trực Ban chỉ huy PCLB và TKCN tỉnh trực tiếp kiểm tra và chỉ đạo các biện pháp ứng phó các hồ chứa nước có nguy cơ sạt lở, những điểm di dời dân vùng ngập sâu và sạt lở, các bến đò ngang.

c) Kiểm tra và ban hành các Công văn chỉ đạo, đảm bảo lương thực,

thực phẩm và ổn định giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu cho huyện đảo Lý Sơn như: Công văn số 3291/UBND-NNTN ngày 05/11/2010, Công văn số 3316/UBND-NNTN ngày 08/11/2010. Mặt khác, sau khi thời tiết biển ổn định đã chỉ đạo bổ sung lương thực, thực phẩm dự trữ cho huyện đảo Lý Sơn. Đồng thời chỉ đạo Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh lai dắt 02 tàu của ngư dân vượt trạm kiểm soát về bến để hoàn tất thủ tục cần thiết và xử lý với khung hình phạt cao nhất về vi phạm hành chính trong công tác PCLB và TKCN trong thời gian sớm nhất.

d) Chỉ huy cứu nạn con người trên tàu Vĩnh Hải QNg 0025 VT an toàn.

e) Ngày 02/11/2010, Cầu cầu Container chở trên tàu DONGBANG GIANT N03, quốc tịch KOREA bị gãy, chìm tại Cảng Dung Quất, ngay sau khi nhận thông tin trên vào sáng ngày 06/11/2010, UBND tỉnh đã tổ chức họp với các đối tác liên quan để bàn biện pháp xử lý sự cố tàu container bị chìm tại cảng Dung Quất và có Công văn số 3340/UBND-CNXD ngày 09/11/2010 về việc cầu container trên tàu Doobang Gian No3 bị rơi xuống vùng biển thuộc Khu kinh tế Dung Quất.

3. Tình hình thiệt hại:

a) Về người:

Số người chết: 02 người (Tây Trà 01 người; Mộ Đức 01 người).

b) Về nhà cửa, tài sản:

- Nhà cửa bị sập: 01 cái (Đức Phổ).

- Nhà cửa bị tốc mái, hư hỏng: 18 cái (Sơn Tây: 15, Đức Phổ: 3).

- Nhà bị ngập nước: 350 nhà (xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ).

Thiệt hại ước tính: 120 triệu đồng.

c) Về nông nghiệp:

- Diện tích hoa màu bị thiệt hại: 80 ha (Đức Phổ).

- Diện tích hành, tỏi bị thiệt hại: 258 ha (Lý Sơn).

- Khối lượng cát trắng cải tạo để sản xuất hành, tỏi tại Lý Sơn bị thiệt hại: 11.600 m³.

- Gia súc bị chết: 24 con (Đức Phổ).

- Gia cầm bị chết: 250 con (Đức Phổ)

- Muối ăn bị thiệt hại: 300 tấn (Đức Phổ).

- Chiều dài bờ sông, suối bị sạt lở: 30 m (Đức Phổ).

- Diện tích đất nông nghiệp bị sa bồi, thủy phá: 4,5 ha (Đức Phổ).

Thiệt hại ước tính: 800 triệu đồng.

d) Về thủy lợi:

- Hồ chứa, đập dâng bị thiệt hại: 03 cái (Đức Phổ) với khối lượng đất, đá bị trôi: 1.900 m³.

- Chiều dài đê bị sạt lở, cuốn trôi: 1.470 m với khối lượng đất, đá bị trôi: 1.880 m³.

- Chiều dài kênh mương bị thiệt hại: 502 m (Đức Phổ).

Thiệt hại ước tính: 1.500 triệu đồng.

e) Về giao thông:

- Khối lượng đất đá bị cuốn trôi: 20.800 m³;
- Diện tích mặt đường nhựa bị hư hỏng: 16.500 m².
- Cầu, cống bị cuốn trôi: 01 cái (Đức Phổ).
- Cầu, cống bị hư hỏng: 01 cái (Đức Phổ).
- Điểm giao thông bị sạt lở 05 điểm trên các tuyến đường (Trà Trung - Di Lăng; Trung tâm huyện Sơn Tây - xã Sơn Long; Sơn Mùa - Sơn Liên; Sơn Mùa - Sơn Lập, Sơn Tinh và tuyến Đông Trường Sơn, huyện Sơn Tây).
- Cản cầu Container chở trên tàu DONGBANG GIANT N03, quốc tịch KOREA bị gãy, chìm tại Cảng Dung Quất vào lúc 10 giờ ngày 02/11/2010.
- Tàu vận tải thủy bị chìm: 01 chiếc (tàu Vĩnh Hải (QNg 0025 VT), công suất 420 CV, của ông Nguyễn Chí Sơn, quê ở xã An Vĩnh, huyện Lý Sơn (kèm theo toàn bộ hàng hóa trên tàu). Giá trị thiệt hại ước tính khoảng 1.600 triệu đồng.

Giá trị thiệt hại ước tính: 124.580 triệu đồng.

Tổng giá trị thiệt hại ước tính: 127.000 triệu đồng.

4. Tình hình sơ tán, di dời dân:

Tổng số dân đã được di dời, sơ tán là: 72 hộ, cụ thể:

- Huyện Tây Trà: Đã tổ chức sơ tán 26 hộ dân ở xã Trà Khê và xã Trà Lãnh trong khu vực có nguy bị sạt lở núi đến các nhà tạm ở khu vực an toàn.
- Huyện Sơn Tây: Đã tổ chức sơ tán 06 hộ gia đình trong khu vực bị sạt lở đoạn đường Đông Trường Sơn tại vị trí Tập đoàn 18, xã Sơn Long đến nơi an toàn.
- Huyện Đức Phổ: Đã di dời, sơ tán 40 hộ/ 156 khẩu trong vùng ngập sâu của 2 xã Phổ Thạnh và xã Phổ Châu đến nơi an toàn.
- Huyện Trà Bồng: Đã di dời, sơ tán 147 hộ dân ở 5 khu dân cư có nguy cơ sạt lở núi ra nơi ở tạm để phòng tránh rủi ro.

5. Kiến nghị:

Mùa mưa lũ, bão tại Quảng Ngãi vẫn còn tiếp tục, để kịp thời hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả do mưa, lũ, áp thấp nhiệt đới và không khí lạnh gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, sớm ổn định đời sống, sản xuất đồng thời củng cố năng lực cho nhân dân vùng sạt lở núi, chủ động tiếp tục phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro thiên tai, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Ban chỉ đạo Phòng chống lụt bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn, các Bộ ngành Trung ương xem xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ quan tâm hỗ trợ 165,5 tỷ đồng để tỉnh Quảng Ngãi thực hiện các nội dung sau:

- a) Hỗ trợ khẩn cấp 12 tỷ đồng để thực hiện các nội dung sau ngay trong tháng 11/2010, cụ thể:

- Hỗ trợ khắc phục thiệt hại do mưa, lũ gây ra từ ngày 01/11 - 11/11/2010 để sớm ổn định đời sống nhân dân: 07 tỷ đồng.

- Hỗ trợ 500 tấn gạo, tương đương 5 tỷ đồng để dự trữ lương thực cho nhân dân huyện đảo Lý Sơn và các vùng phải di dời sơ tán tránh lũ, sạt lở đất trong mùa mưa, lũ năm 2010.

b) Hỗ trợ 153,5 tỷ đồng để thực hiện đầu tư hoàn thành các dự án di dời dân, kè chống sạt lở, hồ chứa nước trong năm 2011, cụ thể:

- Hỗ trợ 35 tỷ đồng để xây dựng và di dời khẩn cấp 07 khu tái định cư có nguy cơ cao nhất bị sạt lở núi, nứt núi, cụ thể:

+ Huyện Trà Bồng (05 KDC): Thôn Trà Lương, xã Trà Lâm: 38 hộ; Tổ 3 thôn Bàng, xã Trà Hiệp: 19 hộ; Tổ 3 thôn Nguyên, xã Trà Hiệp: 14 hộ; Hồ Mít, thôn 1, xã Trà Giang: 16 hộ; Thôn Tây, xã Trà Sơn: 36 hộ;

+ Huyện Tây Trà (02 KDC): Tổ 1, thôn Trà Ích, xã Trà Lãnh: 08 hộ và 19 hộ bị ảnh hưởng; Thôn Sơn, xã Trà Khê: 18 hộ;

- Hỗ trợ 8,5 tỷ đồng để khắc phục thiệt hại cho ngư dân do cơn bão số 1 (CONSON) gây ra vào tháng 1/2010 theo Công văn số 2247/UBND-NNTN ngày 29/7/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Hỗ trợ 110 tỷ đồng để đầu tư xây dựng các công trình chống sạt lở ven sông suối, hồ chứa nước trong năm 2011: Kè Suối Lớn và Kè chống sạt lở bờ sông Phước Giang thuộc huyện Minh Long; Kè chống sạt lở khu dân cư xã Trà Xuân, huyện Trà Bồng (Giai đoạn II); Hồ chứa nước Đá Bàn thuộc huyện Mộ Đức.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng chống lụt bão Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn, các Bộ ngành Trung ương biết và quan tâm, xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- BCD PCLB Trung ương;
- Ủy ban Quốc gia TKCN;
- Văn phòng Chính phủ (phía Bắc và Nam);
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBMTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm PCLB miền Trung và Tây Nguyên;
- Ban chỉ huy PCLB và TKCN tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- VPTT Ban chỉ huy PCLB & TKCN tỉnh;
- VPUB: CVP, PVP, các Phòng N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, NN-TN(TV1135).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Trương Ngọc Nhi